

Bản án số: 469/2023/HSPT

Ngày: 27-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Nguyễn Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 406/2023/TLPT-HS ngày 01/11/2023 đối với bị cáo Phạm Minh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 178/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Phạm Minh Q; sinh năm 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: số A, ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số C đường T, tổ B, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Phạm Minh C và bà: Hồ Thị N; vợ: Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1985; con: có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018;

- Tiền án: Bản án số 280/2015/HSPT ngày 07/5/2015 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm;

- Tiền sự: Năm 2010 bị cáo bị Công an huyện Hóc Môn ra Quyết định xử phạt hành chính số 0028941 ngày 18/9/2010 về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo đã nhận Quyết định xử phạt nhưng chưa đóng phạt;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 26/12/2022. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2022 Phạm Minh Q đánh bạc qua mạng với người tên T chưa rõ lai lịch thông qua sự giới thiệu của Đào Văn T1 và bị thua số tiền 1,6 tỷ, đã trả cho T 300 triệu, còn lại 1,3 tỷ. Do nhiều lần T cho nhiều người đến nhà Q đòi nợ và hăm dọa nên Q đã mua 03 khẩu súng, gồm 01 khẩu súng bắn bằng ga, 02 khẩu súng bắn đạn cao su, 20 viên đạn cao su và 01 ống hăm thanh về cất giấu tại nơi ở nhà số C đường T, tổ B, khu phố C, phường T, Quận A với mục đích sử dụng nếu có đánh nhau với nhóm của T. Khoảng 12 giờ ngày 25/9/2022, Huỳnh Văn N1, Lê Hồng P1, Trần Tấn T2, Nguyễn Tấn T3, Lê Hải Đ cùng T4 và 01 thanh niên (đều chưa rõ lai lịch) đến nhà số C nêu trên để tìm gặp Q nhưng không gặp được Q nên tất cả bỏ về. Sau đó Q nghe vợ kể lại có nhóm thanh niên đến tìm, Quốc nghĩ là nhóm của T nên gọi điện cho T1 hỏi số của T, rồi gọi cho T, T nói sẽ cho người đến gặp Q. Q vào nhà lấy 04 cây dao tự chế để trước cửa nhà và 01 khẩu súng bắn đạn cao su số hiệu 914 và 10 viên đạn ngòi lên xe mô tô biển số 50Y1-865.03 đậu trước cửa nhà và tiếp tục gọi điện thoại cho T, thì nghe T nói “Mày đợi đó đi”. Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, Hải Đ điều khiển xe mô tô biển số 67G1-829.98 đi tìm trường học mẫu giáo cho con tiếp tục ghé nhà tìm Q. Khi Đ và Q gặp nhau, thì Q hỏi Đ “mày đi đâu” và rút súng cất giấu trong túi quần bên phải, lên đạn, chĩa nòng súng về hướng vùng đầu của Đ, Đ trả lời “tìm nhà anh D”, Q nói “tao bắn chết mẹ mày chứ tìm nhà D”, Q rút chìa khóa xe mô tô của Đ, yêu cầu Đ đưa điện thoại di động để Q kiểm tra cuộc gọi đến, gọi đi nên Đ đưa cho Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu, Nokia 105, màu đen, Đ trả lời “không biết gì” và lùi về sau, rồi Đ bỏ chạy bộ thì Q cũng chạy bộ đuổi theo và cầm súng bằng tay phải bắn 03 phát về hướng của Đ, nhưng chỉ trúng 01 viên vào vùng lưng bên phải và 01 viên trúng vào vùng hông bên trái của Đ gây thương tích. Q đuổi theo Đ khoảng 500m thì dừng lại, Q nói Hoàng Gia Đ1 đẩy xe mô tô, biển số 50Y1-865.03 giao cho Q để Q điều khiển tẩu thoát, Q đưa điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen của Đ cho Đ1 và nói Đ1 bỏ điện thoại lại trên xe mô tô của Đ, kêu Đam xóa dữ liệu camera lắp đặt tại nhà của Q và mang cất giấu 04 cây dao tự chế. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Vision, biển số 50Y1-865.03 trốn sang Campuchia. Trên đường đi, Q ném khẩu súng đã bắn Đ cùng 07 viên đạn tại khu vực bãi đất trống, ấp T, xã T, huyện H, ném bỏ chìa khóa xe mô tô của Đ ở địa điểm không xác định.

Đến ngày 30/9/2022, Q đến Công an Q2 đầu thú. Ngày 25/9/2022, Lê Hải Đ làm đơn yêu cầu giám định thương tật và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Minh Q.

Kết luận giám định thương tích số 819/TgT.22 ngày 10/10/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố H kết luận thương tích của Lê Hải Đ

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Theo biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Lê Hải Đ, sinh năm 1988, lập ngày 25/9/2022, hiện còn các vết thương thủng hở da tại:

+ Vùng lưng phải có kích thước 1,6x1,3 cm

+ Vùng hông trái có kích thước 2,4x1 cm trên diện bầm tụ máu;

Có tỷ lệ 02% mỗi vết.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

3. Kết luận khác:

- Thương tích trên do vật tày nóng tác động gây ra.

- Không đủ cơ sở để trả lời chiều hướng và lực tác động.

Kết luận giám định số 5615/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. 01 khẩu súng ngắn, trên thân súng có ký hiệu “RAMBO”, số B5229, kèm một hộp tiếp đạn là súng ngắn bắn đạn cao su, đạn hơi cay, đạn nổ uy hiếp cỡ 9mm x22mm, súng còn bán được đạn nổ, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

2. 01 khẩu súng ngắn, trên thân súng có ký hiệu “DESERT EAGLE PISTOL” là súng bột lửa, hoạt động bình thường, thuộc nhóm đồ chơi bị cấm, nguy hiểm.

3. 03 dụng cụ có cán, lưỡi sắc, nhọn bằng kim loại, trên lưỡi có chữ “MEASURE Z012B”, có cùng chiều dài khoảng 212 mm; 01 dụng cụ có cán, lưỡi sắc, nhọn bằng kim loại, trên lưỡi có chữ “YUEZUO” có chiều dài khoảng 723 mm; 02 dụng cụ có cán, lưỡi sắc, nhọn bằng kim loại, cán bằng gỗ, trên lưỡi không có chữ, có chiều dài khoảng 510mm và 502mm; 01 dụng cụ có cán, lưỡi sắc, nhọn bằng kim loại, cán bằng gỗ, trên lưỡi không có chữ, có chiều dài khoảng 460mm: là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thô sơ, còn sử dụng được, không xác định được nguồn gốc, xuất xứ.

4. 10 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn bằng cao su, cùng cỡ 9mm x 22mm, có cùng ký hiệu YAS GLD 9mm PAK là đạn cao su chưa qua sử dụng cỡ 9mm x 22mm, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

5. 01 ống kim loại hình trụ tròn đường kính khoảng 35mm, chiều dài khoảng 204mm, có ký hiệu AIRFORCE aifgun là bộ phận giảm thanh của loại súng hơi sử dụng khí nén bắn đạn chì.

6. Không đủ cơ sở kết luận giám định 01 vật bằng cao su hình tròn có đường kính khoảng 7,5mm có do khẩu súng ở mục 2 nêu trên bắn ra hay không.

Ngày 06/10/2022, Lê Hải Đ có đơn rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Minh Q, đồng thời không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Ngày 03/10/2022, Ủy ban nhân dân phường T, Quận A có công văn số 1466/UBND nhận định vụ việc xảy ra ngày 25/9/2022 nêu trên là rất nghiêm trọng, gây hoang mang trong dư luận nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 178/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Minh Q 04 (Bốn) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 26/12/2022.

Kiến nghị Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét xử lý theo thẩm quyền hành vi “Đe dọa giết người” của Phạm Minh Q để tránh lọt người, lọt tội.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/9/2023 bị cáo Phạm Minh Q kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 19/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định kháng nghị số 58/QĐ-VKS với nội dung đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm vì bỏ lọt hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Minh Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm: cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Phạm Minh Q là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên xét thấy hồ sơ vụ án thể hiện:

- Khi Q gặp anh Lê Hải Đ thì Q dùng súng chĩa nòng súng về hướng vùng đầu của anh Đ và nói “Tao bắn chết mẹ mày chứ tìm nhà D” và yêu cầu Đ phải đưa chìa khóa xe và điện thoại cho Q nên anh Đ buộc phải đưa điện thoại và chìa khóa xe cho Q rồi bỏ chạy. Q đuổi theo và bắn 03 phát súng về phía anh Đ trong đó có 01 phát trúng vùng hông bên trái của anh Đ gây thương tích 04%. Như vậy hành vi cướp tài sản của Q đã hoàn thành từ khi dùng súng đe dọa buộc người bị hại phải giao tài sản cho Q, việc Q để lại tài sản cho Hoàng Gia Đ1 không loại trừ trách nhiệm hình sự của Q.

Do bị cáo có hành vi chĩa nòng súng vào vùng đầu anh Đ đe dọa, buộc anh Đ đưa điện thoại và chìa khóa xe cho bị cáo, sau khi đưa xong thì anh Đ bỏ chạy, bị cáo đuổi theo và dùng súng bắn 3 phát về hướng anh Đ, trong đó

có 2 phát trúng vào người, đã cấu thành tội “Cướp tài sản”, vì vậy không có cơ sở để xem xét xử lý bị cáo về hành vi “Đe dọa giết người” theo kiến nghị của Tòa án nhân dân Quận 12.

- Kết quả xác minh tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh xác định chưa thụ lý bản án hình sự phúc thẩm số 280/2015/HSPT ngày 07/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Phạm Minh Q, nên căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 60; khoản 2, khoản 3 Điều 70 Bộ luật hình sự thì bản án đã hết thời hiệu thi hành án, nên Phạm Minh Q đã đương nhiên xóa án tích;

- Cần xem xét trách nhiệm của Nguyễn Thị Lan P (vợ Q) và Hoàng Gia Đ1 có hành vi mang hung khí của Q đi cất giấu, gỡ đầu ghi camera tại nhà Q nhằm xóa dữ liệu hình ảnh phạm tội của Q.

Cấp sơ thẩm chưa khởi tố điều tra, truy tố đối với hành vi này của Q và hành vi của các đối tượng trên là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và bỏ lọt người phạm tội.

Xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, người phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

Do hủy bản án sơ thẩm nên không xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát Quận A trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận A, từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Ngày 25/9/2022, tại hẻm C đường T, tổ B, khu phố C, phường T, Quận A, bị cáo Phạm Minh Q đã có hành vi chĩa nòng súng vào vùng đầu anh Lê Hải Đ đe dọa, buộc anh Đ đưa điện thoại và chìa khóa xe cho bị cáo, sau khi đưa xong thì anh Đ sợ hãi bỏ chạy, bị cáo đuổi theo và dùng súng bắn 3 phát về hướng anh Đ, trong đó có 2 phát trúng vào người anh Đ, thì toàn bộ

chuỗi hành vi trên đã cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Do đó, bản án sơ thẩm số 178/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Phạm Minh Q với hành vi nêu trên về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và kiến nghị xem xét xử lý bị cáo về hành vi “Đe dọa giết người” là không đúng, không phản ánh được diễn biến liên tục, khách quan và bản chất của nội dung vụ án.

[3] Nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Khi bị cáo Q gặp anh Lê Hải Đ thì Q dùng súng chĩa nòng súng về hướng vùng đầu của anh Đ và nói “Tao bắn chết mẹ mày chứ tìm nhà D” và yêu cầu Đ phải đưa chìa khóa xe và điện thoại cho Q nên anh Đ buộc phải đưa điện thoại và chìa khóa xe cho Q rồi bỏ chạy. Q đuổi theo và bắn 03 phát súng về phía anh Đ trong đó có 01 phát trúng vùng hông bên trái của anh Đ gây thương tích 04%. Như vậy hành vi cướp tài sản của Q đã hoàn thành từ khi dùng súng đe dọa buộc người bị hại phải giao tài sản cho Q, việc Q để lại tài sản cho Hoàng Gia Đ1 không loại trừ trách nhiệm hình sự của Q.

- Kết quả xác minh tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh xác định chưa thụ lý bản án hình sự phúc thẩm số 280/2015/HSPT ngày 07/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Phạm Minh Q nên căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 60; khoản 2, khoản 3 Điều 70 Bộ luật hình sự thì bản án đã hết thời hiệu thi hành án, nên Phạm Minh Q đã đương nhiên xóa án tích.

Hội đồng xét xử xét thấy, chuỗi hành vi như nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017, theo như phân tích ở trên. Bản án hình sự phúc thẩm số 280/2015/HSPT ngày 07/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử đối với Phạm Minh Q thuộc trường hợp được đương nhiên xóa án tích, nên bản án sơ thẩm xác định bản án số 280/2015/HSPT ngày 07/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là tiền án là không đúng, gây bất lợi cho bị cáo về mặt nhân thân cũng như khi quyết định hình phạt.

Ngoài ra, cũng xét nguyên nhân dẫn đến vụ án xuất phát từ mâu thuẫn trong việc đánh bạc. Tại phiên tòa, qua phần xét hỏi đã xác định được bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức cá cược bóng đá, dùng tài khoản đánh bạc trực tiếp trên mạng Internet với nhà cái, tài khoản do đối tượng T cung cấp với số điểm (tương ứng với số tiền mà bị cáo và T thỏa thuận) ứng trước. Bị cáo đã chuyển số tiền thua 300.000.000 đồng cho T nhiều lần, bằng cách đưa tiền mặt cho S – là em họ của bị cáo, S chuyển khoản số tiền trên đến tài khoản của T (T đưa số tài khoản của mình cho bị cáo trước đó), lý do

bị cáo không chuyển khoản trực tiếp cho T là bị cáo không có tài khoản. Do đó cần điều tra làm rõ hành vi đánh bạc của Q và những đối tượng liên quan qua các dữ liệu giao dịch từ tài khoản ngân hàng của các đối tượng liên quan và thu thập các tài liệu chứng cứ khác để xử lý toàn diện vụ án. Tuy nhiên Cơ quan điều tra Công an Q2 chỉ kết luận T không xác định được nhân thân lai lịch sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau, mà không tiến hành các biện pháp điều tra, đấu tranh tội phạm và thu thập tất cả các dữ liệu liên quan đến tội phạm để giải quyết toàn diện vụ án là không phù hợp.

Như vậy, việc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh: không xem xét xử lý hình sự đối với Phạm Minh Q về tội “Cướp tài sản” là bỏ lọt tội phạm; bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12 xác định bị cáo có tiền án là bản án số 280/2015/HSPT ngày 07/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là không đúng, gây bất lợi cho bị cáo; Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 chưa điều tra, xác minh để làm rõ hành vi đánh bạc của Phạm Minh Q và những đối tượng liên quan nhằm giải quyết toàn bộ vụ án một cách triệt để, toàn diện, tránh bỏ lọt hành vi phạm tội. Do cấp sơ thẩm điều tra chưa đầy đủ, chưa toàn diện và bỏ lọt hành vi phạm tội, tại phiên tòa phúc thẩm không có khả năng làm rõ, không thể khắc phục được những vấn đề như đã phân tích ở trên, nên cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Lập luận nêu trên cũng là căn cứ để chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 58/QĐ-VKS ngày 19/10/2023 cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

Do bản án bị hủy nên hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của bị cáo Phạm Minh Q.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 178/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển đến Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố xét xử lại theo thủ tục chung.

Bị cáo Phạm Minh Q1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND Quận 12; (1)
- VKSND Quận 12; (1)
- Công an Quận 12; (1)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (1)

Ngô Đức Thụ